

TINH THẦN ĐIỆN BIÊN PHỦ SỐNG MÃI TRONG SỰ NGHIỆP CỦA CHÚNG TA

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Trong buổi bình minh của thiên niên kỷ mới, trên Tổ quốc Việt Nam hoàn toàn độc lập, thống nhất, công cuộc đổi mới, xây dựng phát triển đất nước đang từng ngày khởi sắc, nhân dân ta kỷ niệm trọng thể 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Chúng ta còn nhớ: Thu - Đông 1953, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân xâm lược Pháp bước sang năm thứ 8. Sau 5 năm tự lực chiến đấu trong vòng vây, từ năm 1950 trở đi, chủ lực ta liên tiếp mở nhiều chiến dịch lớn, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giải phóng nhiều vùng rộng lớn ở biên giới Việt - Trung, Hoà Bình, Tây Bắc, Thượng Lào. Chiến tranh du kích phát triển mạnh, làm "ruỗng nát" vùng tạm chiếm của đối phương.

Trước tình hình nguy khốn ở Đông Dương, chính phủ Pháp cử tướng bốn sao Hăngri Nava sang làm Tổng chỉ huy thứ 7 của đội quân viễn chinh xâm lược. Ta được biết nội dung kế hoạch Nava do bạn Trung Quốc cung cấp. Theo kế hoạch này, Nava đề ra mục tiêu trong vòng 18 tháng, tập trung lực lượng cơ động chiến lược để tiến công tiêu diệt phần lớn chủ lực ta, buộc Chính phủ ta phải chấp nhận đàm phán theo những điều kiện do Pháp đưa ra, nhằm tìm "lối thoát danh dự" cho cuộc chiến tranh xâm lược.

Trong Đông - Xuân 1953 - 1954, Nava tập trung các binh đoàn cơ động ở đồng bằng Bắc Bộ nhằm đối phó với cuộc tiến công có thể xảy

ra của chủ lực ta, càn quét, bình định vùng sau lưng chúng, cho quân nhảy dù xuống Lạng Sơn, đánh ra Ninh Bình, uy hiếp các căn cứ kháng chiến của ta ở Việt Bắc và Thanh - Nghệ - Tĩnh.

Để phá tan kế hoạch Nava, buộc chúng phải phân tán lực lượng, bị động đối phó, Bộ thống soái tối cao của ta chủ trương dùng một bộ phận quân chủ lực phối hợp với các lực lượng địa phương chủ động mở các cuộc tiến công lên Tây Bắc, Trung Lào và Hạ Lào, Bắc Tây Nguyên, lấy Tây Bắc làm hướng chính. Đó là những hướng chiến lược hiểm yếu mà địch tương đối yếu, ta có thể tiêu diệt sinh lực địch, giải phóng đất đai, tiếp tục khoét sâu mâu thuẫn cơ bản giữa tập trung và phân tán binh lực của địch, tạo nên thế trận mới, thời cơ mới. Tình hình có thể phức tạp, ta cần theo dõi diễn biến, khi thời cơ xuất hiện thì nhanh chóng tập trung lực lượng, tiêu diệt một bộ phận quan trọng quân địch, làm chuyển biến cục diện chiến tranh có lợi cho ta.

Tháng 11 - 1953, khi phát hiện chủ lực ta tiến lên Tây Bắc, Nava cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ để yểm trợ cho các đơn vị ở Lai Châu rút chạy, đồng thời bảo vệ Thượng Lào. Sau khi biết chắc phần lớn chủ lực ta đã tiến lên Tây Bắc, Nava chủ trương tăng cường lực lượng, gấp rút xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương nhằm thu hút và đánh bại chủ lực ta.

Đầu tháng 12 - 1953, quân ta mở cuộc tiến công tiêu diệt phần lớn quân địch ở Lai Châu rút chạy, bao vây Điện Biên Phủ. Hạ tuần tháng 12, Quân tình nguyện Việt Nam phối hợp với Quân giải phóng Pathét Lào mở cuộc tiến công vào Trung Lào, giải phóng Thà Khẹt và phát triển xuống Hạ Lào, giải phóng Cao nguyên Bôlôven. Tháng 1- 1954, tuy có tin địch sẽ tiến công vào vùng tự do ven biển Liên khu V, nhưng chủ lực ta vẫn nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh của Bộ tổng tư lệnh, kiên quyết mở cuộc tiến công lên Bắc Tây Nguyên, giải phóng Kon Tum và một vùng rộng lớn, nối liền với khu giải phóng Hạ Lào. Hạ tuần tháng 1 - 1954, trong khi tạm đình cuộc tiến công vào Điện Biên Phủ, một đơn vị chủ lực ta đã bất ngờ mở cuộc tiến công sang Thượng Lào. Đòn tiến công này đã giải phóng lưu vực sông Nậm Hu, uy hiếp thủ đô Luông-Phabang.

Bảng 5 đòn tiến công chiến lược nói trên, ta đã điều động được lực lượng địch, thu hút chúng đến những chiến trường có lợi cho ta, buộc khối cơ động chiến lược của Nava phải chia năm sẻ bảy để tiêu diệt chúng.

Phối hợp với các đòn tiến công của bộ đội chủ lực, chiến tranh du kích phát triển mạnh mẽ ở các vùng địch hậu đồng bằng Bắc Bộ, Bình Trị Thiên, Cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Hàng chục đoàn tàu bị lật đổ, hàng trăm máy bay bị phá hủy trên các sân bay, hàng trăm đồn bốt bị san bằng, nhiều vùng căn cứ du kích được mở rộng.

Thắng lợi to lớn của các chiến trường phối hợp trong giai đoạn đầu của chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954 đã làm cho kế hoạch Nava bị đảo lộn và bắt đầu phá sản. Ở chiến trường chính, Điện Biên Phủ lúc đầu chưa có trong kế hoạch Nava và cũng chưa có trong kế hoạch tác chiến của ta, đã trở thành nơi diễn ra trận quyết chiến chiến lược, cuộc đọ sức quyết liệt nhất giữa ta và địch.

Thực hiện quyết tâm tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ, bộ phận tham mưu của ta và của Đoàn cố vấn đi trước để chuẩn bị chiến trường *đã đề nghị phương án tranh thủ "đánh nhanh giải quyết nhanh" khi địch còn đứng chân chưa vững, dốc toàn lực đánh trong 3 đêm 2 ngày, tiêu diệt toàn bộ quân địch, giành thắng lợi. Tôi và đồng chí Trưởng đoàn cố vấn đi sau, lên đến mặt trận đã nghe báo cáo phương án đánh nhanh.*

Tại cuộc họp đầu tiên của Đảng uỷ chiến dịch, tôi đã nêu những khó khăn lớn mà bộ đội ta chưa thể vượt qua nếu đánh theo phương án đó. Nhưng ý kiến chung đều cho rằng: Bộ đội ta đã được huấn luyện về cách đánh tập đoàn cứ điểm, hiện nay sung sức, quyết tâm chiến đấu rất cao, lại có lựu pháo và cao xạ pháo lần đầu xuất trận, với sức mạnh mới, có thể gây bất ngờ và sẽ chiến thắng. Nếu không đánh sớm, để địch tăng thêm quân và củng cố công sự, khiến tập đoàn cứ điểm trở nên quá mạnh, ta sẽ bỏ lỡ cơ hội đánh tiêu diệt lớn trong Đông - Xuân này. Chiến dịch kéo dài sẽ không giải quyết được khó khăn về hậu cần. Đồng chí Trưởng đoàn cố vấn cũng tán thành phương án ấy.

Tuy không tin vào thắng lợi của phương án đánh nhanh thắng nhanh, nhưng tôi tự thấy mình vừa mới đến chiến trường, chưa có đủ cơ sở thực tế để bác bỏ ý kiến của đa số, nên đã đồng ý triệu tập Hội nghị cán bộ để phổ biến kế hoạch tác chiến theo phương châm "đánh nhanh, giải quyết nhanh". Đồng thời tôi chỉ thị cơ quan tham mưu theo dõi chặt chẽ tình hình địch từng ngày, từng giờ, kịp thời báo cáo; nếu tình hình thay đổi, ta có thể thay đổi kế hoạch...

Suốt 11 ngày đêm theo dõi tình hình, tôi thấy địch ngày càng tăng cường lực lượng, ra sức củng cố trận địa, và những khó khăn của ta chưa có cách khắc phục. Nhiều đêm trăn trở, cân nhắc, đêm cuối cùng thức trắng, tôi đi đến kết luận: đánh theo cách này nhất định thất bại. Sáng ngày 26 - 1, tôi đã trao đổi ý

kiến thống nhất với đồng chí Trường đoàn cố vấn, tiếp đó đưa ra Đảng ủy mặt trận bàn thay đổi cách đánh. Cuộc thảo luận trong Đảng ủy đã diễn ra gay go sôi nổi. Tất cả đều cho rằng bộ đội quyết tâm cao, mọi mặt đã chuẩn bị, phải đánh nhanh, nếu không sẽ khó khăn, mất thời cơ. Nhưng khi đặt ra câu hỏi: Vậy đánh nhanh có bảo đảm chắc thắng 100% như Bác Hồ căn dặn không? Thì không ai dám khẳng định. *Cuối cùng Đảng ủy đã đi đến nhất trí phải chuyển sang phương châm "đánh chắc, tiến chắc"*, một phương án đã từng dự kiến trước đây. Mặc dầu mấy vạn quân ta đã dàn trận, đạn đã lên nòng sẵn sàng nổ súng vào đêm 26 - 1, nhưng chúng ta đã kiên quyết dừng lại, cho lui quân về vị trí tập kết, kéo pháo ra để chuẩn bị trận địa đánh theo phương án mới. Quyết định thay đổi phương châm đã được triển khai, sau đó báo cáo về Trung ương bằng thư hỏa tốc, được Bác Hồ và Bộ chính trị nhất trí và cho biết sẽ động viên hậu phương đem toàn lực chi viện cho tiến tuyến đánh thắng.

Thay đổi cách đánh trong tình thế toàn mặt trận từ trên xuống dưới quyết tâm chiến đấu theo phương án đánh nhanh giải quyết nhanh, các đơn vị đã vào vị trí chiến đấu, chờ giờ nổ súng là *quyết định khó khăn nhất* trong cuộc đời chỉ huy của tôi.

Chuyển sang cách đánh chắc tiến chắc tức là bao vây đánh dần từng bước, tiêu diệt địch từng bộ phận, từ ngoại vi vào tung thâm. Đánh theo cách này, ta có điều kiện tập trung binh hỏa lực ưu thế tuyệt đối trong từng trận, tạo nên sức mạnh áp đảo đánh thắng địch.

Để bảo đảm bao vây, tiêu diệt địch từng bước, theo kinh nghiệm chiến đấu của Giải phóng quân Trung Quốc mà Đoàn cố vấn giới thiệu, chúng ta đã xây dựng một hệ thống đường kéo pháo bằng cơ giới và các trận địa pháo có hầm đào sâu vào vách núi; xây dựng một hệ thống trận địa bao vây và tiến công qui

mô chiến dịch với hàng trăm kilômét hào giao thông để cơ động tiếp cận địch, với hàng vạn công sự chiến đấu, công sự ẩn nấp cho người và vũ khí, có hầm nghỉ ngơi, sinh hoạt, cấp cứu thương binh trong lòng đất, bảo đảm cho bộ đội chiến đấu liên tục ngày đêm trên cánh đồng Mường Thanh, dưới sự đánh phá ác liệt của không quân và pháo binh địch.

Trải qua một quá trình chiến đấu dài ngày, chúng ta đã lần lượt tiêu diệt từng cụm cứ điểm của địch, xiết chặt vòng vây, vận dụng chiến thuật đánh lấn, bắn tỉa, chia cắt sân bay, triệt đường tiếp tế... làm cho tập đoàn cứ điểm ngày càng bị bóp nghẹt, không phận ngày càng bị thu hẹp, khó khăn ngày càng chồng chất, tinh thần chiến đấu của địch ngày càng sa sút. Cuối cùng, ta mở đợt tiến công quyết định đánh vào sở chỉ huy đầu não, bắt sống tướng Đờ Cát và Bộ chỉ huy, buộc toàn bộ quân địch đầu hàng, giành toàn thắng cho chiến dịch.

Như vậy, Quân đội ta từ *chỗ mới tiêu diệt được từng tiểu đoàn địch phòng ngự trong công sự vững chắc và thường chỉ đánh trong đêm, đã tiến lên tiêu diệt 21 tiểu đoàn phòng ngự trong một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, với 8 trung tâm đề kháng, 49 cứ điểm và đánh liên tục trong 56 ngày đêm, đã tiêu diệt, bắt sống hơn 1 vạn 6 nghìn quân địch, đại bộ phận là lính Âu - Phi tinh nhuệ.*

Đây là *trận tiêu diệt chiến lớn nhất, tiêu biểu nhất, một bước trưởng thành vượt bậc về trình độ tác chiến của quân đội ta.*

Kỷ niệm 10 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Bác Hồ viết: *"Điện Biên Phủ như là một cái mốc chói lọi bằng vàng của lịch sử. Nó ghi rõ nơi chủ nghĩa thực dân lặn xuống dốc và tan rã, đồng thời phong trào giải phóng dân tộc khắp thế giới đang lên cao đến thắng lợi hoàn toàn". "Đó là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới"*².

Năm nay kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, nhìn lại tiến trình lịch sử của dân tộc ta và của nhân loại qua nửa thế kỷ, chúng ta càng thấy ý nghĩa to lớn và sâu sắc của chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ.

Điện Biên Phủ là trận đánh tiêu diệt và bắt sống quân viễn chinh xâm lược lớn nhất, gọn nhất của quân đội ta, dân tộc ta và của phong trào giải phóng dân tộc trong thế kỷ XX. Chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân xâm lược Pháp.

Ông cha ta trước đây từng tiêu diệt quân xâm lược ở Bạch Đằng, Chi Lăng... để giải phóng Thăng Long. Đến thời đại Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã đánh một trận tiêu diệt lớn quân xâm lược ở Điện Biên Phủ, buộc đối phương phải đi đến kí kết Hiệp nghị Giơnevơ, giải phóng nửa nước, giải phóng Thủ đô Hà Nội. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, được xây dựng ngày càng vững mạnh trở thành căn cứ địa vững chắc của cách mạng cả nước, trở thành hậu phương lớn của tiền tuyến lớn miền Nam. Đó là *nhân tố quyết định nhất*, trong khi phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam Thành đồng Tổ quốc là *nhân tố quyết định trực tiếp* của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Như chúng ta đã biết, sau chiến thắng Điện Biên Phủ, ta bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước với sức mạnh mới của một nửa nước được hoàn toàn giải phóng, xây dựng chế độ xã hội mới với sự giúp đỡ của các nước anh em cả về kinh tế và quốc phòng. Ta có một Quân đội nhân dân được xây dựng theo phương hướng chính quy và hiện đại, gồm nhiều binh chủng và quân chủng, với một đội ngũ cán bộ dạn dày kinh nghiệm đã được bồi dưỡng, đào tạo, trưởng thành. Trong quá trình kháng chiến chống Mỹ, hàng triệu thanh niên lên đường vào Nam chiến đấu, trong đó hàng

vạn chiến sĩ Điện Biên Phủ đã lập công xuất sắc. Hàng ngàn chiến sĩ Điện Biên Phủ đã tham gia cuộc tổng tiến công và nổi dậy đại thắng mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, trong 4 tư lệnh quân đoàn thì 3 người từng là trung đoàn trưởng chiến đấu ở Điện Biên Phủ.

Như vậy, chiến thắng Điện Biên Phủ đã tạo nên chỗ dựa vững chắc, tạo nên lực lượng, ý chí, niềm tin và kinh nghiệm để quân và dân ta tiến lên, đánh bại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đưa đất nước ta bước vào một kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên độc lập, thống nhất hoàn toàn, từng bước quá độ lên CNXH.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, qua 9 năm kháng chiến nhân dân ta đã làm nên trận Đại thắng Điện Biên Phủ giải phóng nửa nước, tạo điều kiện để 21 năm kháng chiến tiếp theo làm nên trận toàn thắng mùa Xuân 1975 giải phóng nửa nước còn lại, đưa giang sơn về một mối. Điều trùng lặp kỳ lạ là về thời gian, hai trận quyết chiến chiến lược ấy đều diễn ra trong 56 ngày đêm chiến đấu liên tục và chiến thắng vẻ vang. Cũng một điều trùng lặp nữa là khi tình thế thay đổi thì trong cả hai trận, chúng ta đã kịp thời thay đổi quyết sách. Trận trước dự định đánh trong 2 ngày 3 đêm đã chuyển sang đánh gần 2 tháng; trận sau dự định đánh trong 2 năm nhưng khi thời cơ đến đã tiến công thần tốc chỉ đánh trong gần 2 tháng.

Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 và cuộc tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh đã đi vào lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam như Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa trong thời đại mới.

Ý nghĩa to lớn của chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ đối với dân tộc ta là như vậy.

Trên phạm vi thế giới, với chiến thắng Điện Biên Phủ, lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại một dân tộc vốn là thuộc địa nửa phong kiến, đất không rộng, người không đông, kinh tế còn

lạc hậu, vũ khí kém cỏi, đã đánh thắng quân đội xâm lược của một cường quốc phương Tây có tiềm lực kinh tế và quân sự lớn, trang bị vũ khí hiện đại.

Trong lần đến thăm Việt Nam gần đây, Chủ tịch Phiden Catxtrô đã nói: "Tôi đã đọc lịch sử chiến tranh. Từ trước đến nay chưa từng có một cuộc chiến tranh nào mà một nước nhỏ, kinh tế lạc hậu như Việt Nam mà vẫn đánh thắng Pháp và Mỹ. Đó là vô song. Trên thế giới chưa từng có. Trong lịch sử chưa từng thấy".

"Chiến thắng Điện Biên Phủ đã làm cho các dân tộc thuộc địa ngừng cao đầu"⁹. Tiếng sấm Điện Biên Phủ chấn động địa cầu, vang tới những vùng xa xôi còn chìm đắm trong đêm dài nô lệ, thức tỉnh và tạo niềm tin cho các dân tộc bị áp bức vùng lên. Gần hai thập kỷ sau Điện Biên Phủ, hàng loạt nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ - La tinh đã lần lượt giành được độc lập với hình thức và mức độ khác nhau. Phong trào đấu tranh vì hoà bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội phát triển sâu rộng.

Với Điện Biên Phủ, Việt Nam trở thành nước đi tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc, đấu tranh đánh đổ chủ nghĩa thực dân cũ - một vết nhơ trong lịch sử nhân loại.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần làm thay đổi cục diện thế giới. Ý nghĩa quốc tế lớn lao của Điện Biên Phủ là như vậy.

Chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ bắt nguồn từ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Bác Hồ kính yêu, từ tinh thần chiến đấu đầy dũng cảm và mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta; từ sự phối hợp chiến đấu của nhân dân 2 nước Lào, Campuchia anh em, sự giúp đỡ quan trọng của Trung Quốc, Liên Xô và sự đồng tình ủng hộ của bạn bè quốc tế, của cả nhân dân Pháp.

Chiến thắng Điện Biên Phủ bắt nguồn sâu xa từ truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần độc lập, tự chủ, ý chí quật cường bất khuất; trí thông minh sáng tạo; tinh đoàn kết

nhân ái là những nhân tố chủ yếu tạo nên bản sắc văn hoá của dân tộc ta được hun đúc qua mấy nghìn năm lịch sử. Trong thời đại mới, sức sống mãnh liệt của văn hoá Việt Nam đã được khơi dậy mạnh mẽ, được nâng lên tầm cao mới, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đã tạo nên sức mạnh phi thường, lần lượt đánh thắng 2 đế quốc to, giành thắng lợi trọn vẹn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Sau 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày nay, cục diện thế giới và đất nước đã và đang có những biến đổi lớn lao, sâu sắc. Đất nước ta đang đứng trước thời cơ và vận hội mới, đồng thời phải đương đầu với những nguy cơ và thách thức mới. Trong khi kinh tế và khoa học trên thế giới đang có những bước phát triển vượt bậc, thì nước ta vẫn còn là một trong những nước nghèo. GDP bình quân đầu người mới bằng 1/3 của Thái Lan, 1/50 của Singapo, 1/70 của Mỹ.

Kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, điều thiết thực nhất là chúng ta hãy phát huy tinh thần Điện Biên Phủ trong cuộc chiến đấu mới - cuộc chiến đấu chống nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho toàn dân ta.

- Tinh thần Điện Biên Phủ trước hết là tinh thần yêu nước, "không có gì quý hơn Độc lập, Tự do", không cam chịu làm nô lệ, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, quyết chiến quyết thắng, kết hợp tinh thần dũng cảm kiên cường với trí thông minh sáng tạo, nỗ lực phi thường để khắc phục những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua, làm được những việc tưởng chừng không thể làm nổi, tạo nên bước tiến vượt bậc về khả năng và sức mạnh chiến đấu để đánh bại kẻ thù lúc chúng có những cố gắng chiến tranh cao nhất.

Ngày nay, phát huy tinh thần Điện Biên Phủ, chúng ta hãy nêu cao lòng yêu nước, tinh thần độc lập tự chủ, tự tôn dân tộc, tự lực tự cường, không cam chịu nghèo nàn và lạc hậu, quyết tâm vượt qua thách thức, phát huy trí thông minh sáng tạo, dám nghĩ dám làm, làm nên một "Điện Biên Phủ" trong sự nghiệp đổi mới. Mỗi người, mỗi tổ chức có những nỗ lực vượt bậc, lập nên những đỉnh cao thành tích mới, những "Điện Biên Phủ" lớn, nhỏ trên các lĩnh vực kinh tế, khoa học, giáo dục, văn hoá, xã hội. Như chúng ta đã từng thực hiện được bước tiến vượt bậc trong sản xuất, xuất khẩu lương thực, biến những vùng, những hộ nghèo đói trở thành giàu có; đạt đỉnh cao trong thi tài văn hóa, khoa học trên thế giới; đạt được một bước tiến vượt bậc về thành tích thi đua của tuổi trẻ Việt Nam trong Sea Games 22. Điều cực kỳ quan trọng là chúng ta phải thực hiện cho được chủ trương coi khoa học và giáo dục là quốc sách hàng đầu, làm cho con người Việt Nam tiến lên chiếm những đỉnh cao của khoa học, làm cho khoa học - giáo dục thật sự trở thành động lực, nhất định chúng ta sẽ tạo nên những bước phát triển vượt bậc về kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IX, NQTƯ 9 vừa qua của Đảng, góp phần sớm khắc phục sự tụt hậu, từng bước đưa nước ta tiến lên nhanh và vững, sánh vai cùng các nước trung bình rồi các nước tiên tiến trên thế giới.

Trong lúc tập trung vào nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, phải thường xuyên coi trọng nhiệm vụ tăng cường an ninh, củng cố quốc phòng. Có kế hoạch chống lại các âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, nghiên cứu những phát triển của khoa học quân sự hiện đại thế giới, các hình thức chiến tranh kiểu mới, vận dụng và phát triển sáng tạo kinh nghiệm quý báu của hai cuộc kháng chiến, hoàn thiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chuẩn bị cho các lực lượng vũ trang, cho đất nước sẵn sàng đánh bại mọi cuộc chiến

tranh xâm lược mà kẻ địch có thể gây ra với nước ta, bảo vệ vững chắc vùng đất, vùng trời, vùng biển của Tổ quốc.

- Tinh thần Điện Biên Phủ là tinh thần tôn trọng thực tế, nắm vững quan điểm thực tiễn, không chủ quan duy ý chí, luôn bám sát sự phát triển của thực tiễn, khi thấy tình hình đã thay đổi thì mục tiêu tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ vẫn giữ vững, nhưng kiên quyết thay đổi cách đánh, dù cách đánh ấy đã thành nghị quyết đang triển khai, tìm ra cách đánh phù hợp để giành thắng lợi. Đây là bài học sâu sắc nhất về lãnh đạo và chỉ huy trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày nay, bài học ấy đang hết sức có ý nghĩa đối với chúng ta. Đảng ta từ Đại hội VI đến Đại hội IX đã xuất phát từ tình hình thực tiễn, từng bước phát triển sáng tạo lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH, đưa sự nghiệp đổi mới tiến lên giành được thắng lợi to lớn, quan trọng. Tuy nhiên, sự nghiệp xây dựng đất nước tiến lên CNXH ở một nước kinh tế chậm phát triển như nước ta là chưa có tiền lệ. Tình hình thực tiễn của thế giới và nước ta đã và đang có những biến đổi sâu sắc, những phát triển mới chưa từng có. Quan niệm về CNXH và con đường tiến lên CNXH còn nhiều vấn đề đặt ra phải nghiên cứu giải đáp.

Chúng ta hãy phát huy tinh thần thực tiễn và sáng tạo của Điện Biên Phủ vào công cuộc đổi mới. Luôn gắn lý luận với thực tiễn, thấm nhuần quan điểm coi thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý, luôn bám sát thực tiễn, phân tích phát hiện, nhận thức đúng đắn những phát triển mới của tình hình thế giới và trong nước. Nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển sáng tạo lý luận. Khi thực tiễn đã thay đổi thì mục tiêu xây dựng đất nước tiến lên CNXH vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh vẫn giữ vững, nhưng kiên quyết thay đổi, bổ sung những chủ trương, chính sách, biện pháp, dù có những vấn đề đã thành quyết

định, nghị quyết nhưng không còn phù hợp, không có hiệu quả. Không chủ quan, duy ý chí, không bảo thủ giáo điều, dừng lại ở nhận thức và quan điểm cũ đã lỗi thời. Có như vậy mới đưa sự nghiệp đổi mới đến thắng lợi.

- *Sức mạnh làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ là sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, sức mạnh của toàn dân, của cả nước.* Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, chúng ta đã động viên được sức mạnh của toàn quân, toàn dân, từ tiền tuyến đến hậu phương vào trận quyết chiến Điện Biên Phủ. Lần đầu tiên, chúng ta đã tập trung gần 5 sư đoàn chủ lực mạnh vào một trận đánh, động viên các chiến trường trong cả nước và 2 nước bạn Lào, Campuchia chiến đấu phối hợp với chiến trường chính Điện Biên Phủ. Chúng ta đã huy động sức người, sức của từ vùng tự do Thanh - Nghệ Tĩnh, Tây Bắc, Việt Bắc đến nhiều tỉnh vùng địch tạm chiếm ở Bắc Bộ chi viện cho Điện Biên Phủ. Hàng chục vạn đồng bào đã hăng hái đi dân công, thanh niên xung phong, tham gia làm đường, vận tải tiếp tế, phục vụ chiến dịch, bảo đảm hậu cần cho một mặt trận xa hậu phương hàng năm, bảy trăm cây số trong điều kiện đường xá khó khăn, phương tiện vận tải thô sơ, thiếu thốn, địch đánh phá ác liệt; làm được một việc mà kẻ thù không thể ngờ tới ta có thể làm được.

Ngày nay, sức mạnh để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vẫn là sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, của toàn dân. Chúng ta phải luôn coi trọng nêu cao tinh thần dân tộc, quán triệt sâu sắc Nghị quyết của Đại hội IX về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc. Đoàn kết 54 dân tộc anh em, đoàn kết các tôn giáo, đoàn kết đồng bào trong nước và đồng bào định cư ở nước ngoài, làm thất bại âm mưu chia rẽ của các thế lực thù địch. Phải thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các vùng đồng bào dân tộc, trong đó có Điện Biên Phủ và Tây Bắc, vùng căn cứ kháng

chiến, vùng sâu vùng xa, giúp đồng bào phát triển kinh tế, văn hoá, cải thiện đời sống, nâng cao dân trí, khắc phục tình trạng quá chậm trễ như hiện nay, làm cho miền núi sớm tiến kịp miền xuôi như Bác Hồ mong muốn.

Thực hiện các nghị quyết của Trung ương về *phát huy thế mạnh của các vùng kinh tế, phát huy vai trò của các thành phần kinh tế, động viên toàn dân ra sức làm kinh tế*, để thực hiện dân giàu, nước mạnh, với một khí thế thi đua sôi nổi như toàn dân đã hăng hái tham gia 2 cuộc kháng chiến trước đây. Phải luôn luôn ghi nhớ lời dạy của Bác Hồ trong *Di chúc* đối với công cuộc xây dựng đất nước sau chiến tranh: "Để giành được thắng lợi trong công cuộc khổng lồ này, phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của nhân dân".

Thực sự mở rộng dân chủ, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, tránh dân chủ hình thức, tạo nên sự nhất trí giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, sự gắn bó của người dân với chế độ, với lãnh đạo như dân đã từng gắn bó với cách mạng trong thời kỳ kháng chiến. Thực hiện dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, phép nước.

Chỉ trên cơ sở sự đồng tình ủng hộ và tham gia tự nguyện của nhân dân, giữ vững được lòng dân, ta mới giữ vững được ổn định chính trị, tạo nên sức mạnh đưa công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN đến thành công.

- *Nhân tố quyết định đưa đến thắng lợi Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến thắng Điện Biên Phủ là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.* Sự lãnh đạo đó không những trước hết thể hiện ở đường lối chính trị và đường lối quân sự đúng đắn, ở sự chỉ đạo chiến lược tài tình mà điều quan trọng còn *thể hiện ở vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên.*

Trước thách thức quyết liệt của trận Điện Biên Phủ, biết bao đảng viên ưu tú đã một lòng

vi nước vì dân, nêu cao tinh thần gương mẫu trong chiến đấu, không quản gian khổ, hy sinh, sẵn sàng xả thân để giành chiến thắng. Tại mặt trận, trước tình huống khó khăn, gay go, quyết liệt đã vang lên tiếng thét: "các đảng viên cộng sản tiến lên", "Ai là người theo Đảng hãy tiến lên". Hai tiếng "đảng viên" thiêng liêng và hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên đã có sức mạnh cổ vũ đồng đội xông lên tiêu diệt kẻ thù, giành thắng lợi.

Ngày nay, sự lãnh đạo của Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên vẫn là nhân tố quan trọng, quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng ta đã có một đội ngũ cán bộ, đảng viên kế tiếp xứng đáng, có phẩm chất và năng lực, năng động, sáng tạo, làm hạt nhân lãnh đạo trong các cấp, các ngành, đưa công cuộc đổi mới tiến lên đạt những thành tựu to lớn. Bên cạnh đó, điều mà hiện nay toàn Đảng, toàn dân quan tâm và lo ngại là một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức; tiêu cực quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn diễn ra nghiêm trọng đang làm giảm uy tín và sức mạnh lãnh đạo của Đảng, đe dọa sự tồn vong của Đảng. Vì vậy toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đồng tâm, nhất trí, tìm ra nguyên nhân yếu kém và biện pháp có hiệu lực, thực hiện bằng được nghị quyết về xây dựng chính đốn Đảng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, làm cho đội ngũ đảng viên thực sự hết lòng vì nước, vì dân, tiếp tục nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu trong nhiệm vụ cách mạng mới như đã từng tiên phong gương mẫu trong chiến đấu. Đây cũng là nhân tố quyết định đưa sự nghiệp đổi mới, CNH, HDH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tiến lên đúng định hướng XHCN.

- Đối với nhân loại, Điện Biên Phủ là điểm hẹn tất yếu mà lịch sử dành cho những cuộc

chiến tranh xâm lược trong thời đại ngày nay. Chiến thắng Điện Biên phủ đã chứng minh một chân lý của thời đại là các dân tộc bị áp bức, bị xâm lược, nếu biết đoàn kết đứng lên đấu tranh vì độc lập, tự do, vì quyền sống, quyền mưu cầu hạnh phúc của mình, có đường lối đúng đắn, dám đấu tranh và biết đấu tranh thì dân tộc đó nhất định thắng lợi. Trong thời đại ngày nay, bất cứ dân tộc nào dùng sức mạnh để áp đặt ý muốn của mình lên dân tộc khác thì cuối cùng nhất định sẽ thất bại. Các lực lượng hiếu chiến dù có tàn bạo đến đâu thì cuộc đấu tranh của nhân loại tiến bộ vì hoà bình, hữu nghị và phát triển, vì một trật tự thế giới mới công bằng, dân chủ nhất định thắng lợi.

Kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đời đời nhớ ơn Bác Hồ vĩ đại, nhớ ơn các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc, nhớ ơn các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đã hiến dâng những người con thân yêu cho đất nước. Chúng ta gửi lời thăm hỏi thân thiết nhất đến các đồng chí thương binh, bệnh binh, cựu chiến binh, thanh niên xung phong, dân công, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng đã góp phần xứng đáng vào thắng lợi của chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954 mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ, của cuộc kháng chiến 30 năm chống đế quốc xâm lược.

Chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ đã làm cho ba tiếng "Điện Biên Phủ" trở thành biểu tượng của sức mạnh Việt Nam.

Tinh thần Điện Biên Phủ sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta.

1, 2. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 1994, T.11, tr. 261, 266

3. Ôman Uxêđích, Trưởng đoàn đại biểu quân đội Angiêri nói trong dịp sang thăm Việt Nam, năm 1960.